

Số: 10/2024/QĐST-DS

Cư Kuin, ngày 01 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Lê Quốc Định.

- **Thư ký phiên họp:** Bà Phan Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp:** Ông Trần Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 15/2024/TLST-VDS ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 09/2024/QĐST-VDS ngày 24 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Y Bôi B, sinh năm 1970. Địa chỉ: Buôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- **Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị H Ngar A, sinh năm 1993 (người bị yêu cầu).

2. Bà H Nuan A1, sinh năm 1991;

3. Chị H Huê A2, sinh năm 1992;

4. Chị H Chiêu A3, sinh năm 1997;

Cùng địa chỉ: Buôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 28/4/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Y Bôi B trình bày:

Ông Y Bôi B và bà H Nuan Adrui có 03 người con chung là chị H Huê A2, sinh năm 1992; chị H Ngar A, sinh năm 1993 và chị H Chiêu A3, sinh năm

1997.

Từ khi sinh ra, chị H Ngar A đã bị mắc bệnh suy tủy giáp nên không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của bản thân. Gia đình có đưa chị H Ngar Adrui đi điều trị ở nhiều cơ sở y tế nhưng bệnh tình của chị H Ngar A không thuyên giảm. Mọi sinh hoạt hằng ngày của chị H Ngar A đều không tự thực hiện được mà phải có sự giúp đỡ của người thân trong gia đình. Hiện chị H Ngar A đang được nhận trợ cấp xã hội hàng tháng dành cho người bị khuyết tật do nhà nước chi trả 540.000 đồng/tháng.

Vì vậy, ông Y Bôi B yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H Ngar Adrui có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi, đồng thời chỉ định ông Y Bôi B làm người giám hộ của chị H Ngar A.

Tại biên bản lấy lời khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà H Nuan A1 trình bày:

Bà H Nuan A1 là mẹ ruột của chị H Ngar A, chị H Ngar A đã bị mắc bệnh suy tủy giáp từ khi sinh ra, nên không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của bản thân. Gia đình có đưa chị H Ngar Adrui đi điều trị ở nhiều cơ sở y tế nhưng bệnh tình của chị H Ngar A không thuyên giảm. Mọi sinh hoạt hằng ngày của chị H Ngar A đều không tự thực hiện được mà phải có sự giúp đỡ của người thân trong gia đình. Nay chồng bà H Nuan Adrui là ông Y Bôi B yêu cầu Tòa án tuyên bố tuyên bố chị H Ngar Adrui có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi, đồng thời chỉ định ông Y Bôi B làm người giám hộ đương nhiên của chị H Ngar A thì bà H Nuan Adrui đồng ý.

Tại đơn trình bày ý kiến giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/7/2024 của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị H Huê A2 và chị H Chiêu Adrui trình bày:

Đồng ý với nội dung trình bày của bố mẹ chị về việc chị H Ngar A đã bị mắc bệnh suy tủy giáp từ khi sinh ra, nên không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của bản thân. Nay gia đình thống nhất đề nghị Tòa án tuyên bố chị H Ngar Adrui có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Đồng thời chỉ định ông Y Bôi B là người giám hộ cho chị H Ngar Adrui theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý việc dân sự, theo yêu cầu của ông Y Bôi B, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 18/2024/QĐ-TA, ngày 11/7/2024, trưng cầu Trung tâm G thực hiện giám định tình trạng sức khỏe tâm thần, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của chị H Ngar A. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 157/KLGĐ ngày 18/7/2024 của Trung tâm G kết luận:

“1.1. Kết luận về y học: Hiện tại đang sự bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần vừa/ Thalassemia/ Suy giáp (theo Bảng phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 – ICD10, bệnh có mã là F71/D56/E03).

1.2. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn

chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ ở các vụ việc dân sự)."

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 73, 361 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin áp dụng khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Y Bôi B, tuyên bố chị H Ngar A có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi, đồng thời chỉ định ông Y Bôi B làm người giám hộ của chị H Ngar Adrui theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nhận định:

[1] Ông Y Bôi B yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi dân sự đối với chị H Ngar Adrui nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do chị H Ngar A có nơi cư trú Buôn Puk P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 và Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý và giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Chị H Ngar Adrui bị mắc bệnh suy tủy giáp từ khi sinh ra, không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, mọi sinh hoạt cá nhân hàng ngày đều phải có người thân trợ giúp, đã được gia đình và người thân đưa đi chữa trị nhưng bệnh tật vẫn không thuyên giảm. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 157/KLGD ngày 18/7/2024 của Trung tâm G kết luận: "1.1. Kết luận về y học: Hiện tại đang sự bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần vừa/Thalassemia/ Suy giáp (theo Bảng phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 – ICD10, bệnh có mã là F71/D56/E03). 1.2. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ ở các vụ việc dân sự)". Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Y Bôi B về việc tuyên bố chị H Ngar A có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi dân sự.

[3] Xét yêu cầu của ông Y Bôi B cũng như ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án chỉ định ông Y Bôi B là người giám hộ cho chị H Ngar A. Thấy rằng, chị H Ngar A hiện tại đang sống cùng với ông Y Bôi B và bà H Nuan A1 và được ông bà chăm sóc từ khi sinh ra cho đến nay, ông Y Bôi B là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tư cách đạo đức tốt, chưa từng vi phạm pháp luật đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49 nên căn cứ vào khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận cử

ông Y Bôi B là người giám hộ đương nhiên của chị H Ngar A. Đồng thời, xác định mọi giao dịch dân sự của chị H Ngar A đều do ông Y Bôi B xác lập, thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 57 Bộ luật dân sự năm 2015; thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 57, 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về chi phí giám định: Ông Y Bôi B phải chịu chi phí giám định đã nộp tại Trung tâm G.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Y Bôi B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án với mức là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 23, 46, 47, 49, 54, 57, 58 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Y Bôi B. Tuyên bố chị H Ngar A là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

2. Người giám hộ của chị H Ngar A là ông Y Bôi B.

3. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ:

- Quyền của người giám hộ:

Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Nghĩa vụ của người giám hộ:

Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

Quản lý tài sản của người được giám hộ;

Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

4. Về chí phí giám định: Ông Y Bôi B phải chịu chí giám định đã nộp tại Trung tâm G.

5. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Y Bôi B phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2023/0006623 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Ông Y Bôi B đã nộp xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện C;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã E;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Quốc Định